

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HSST

Ngày: 17/3/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Khanh.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiếu Hạnh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị L, Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2021/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2021/HSST ngày 02 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Ngọc N, sinh năm 1999, tại CT; Hộ khẩu thường trú: xx Nguyễn Thị Minh Khai, phường TA, quận NK, Thành phố CT; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Ngọc Hoàng S (chết) và bà: Dương Thị Hiếu N; bị cáo N chưa có chồng, con.

Tiền án: Ngày 09/5/2017, bị Tòa án nhân dân quận NK, Thành phố CT xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 80/2017/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/11/2017, bị cáo chưa được xóa án tích do chưa chấp hành xong bồi thường dân sự.

Tiền sự: Ngày 28/7/2020, bị Tòa án nhân dân huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 232/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2020 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Hoàng Ngọc L, sinh năm 2000. Thường trú: YY Phan Huy Ích, Phường 14, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: zz Lê Đức Thọ, Phường 15, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Nguyên đơn dân sự: Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1998. Địa chỉ: AA Quang Trung, Phường 11, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 45 phút ngày 29/4/2020, Trầm Ngọc N gọi điện thoại cho Hoàng Ngọc L đến nơi ở của mình tại khách sạn VT thuộc địa bàn xã TTT, huyện HM để chở N về xã XTT. L điều khiển xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 59V3-226.48 đến điểm hẹn chở N. Khi cả hai đến cửa hàng Vinmart số BB Trần Văn Mười ấp 7, xã XTT, huyện HM thì L dừng xe để vào cửa hàng mua nước uống, lúc này N hỏi mượn xe của L đi mua card điện thoại thì L đồng ý. Sau khi lấy được xe thì N nảy sinh ý định chiếm đoạt xe cầm cố lấy tiền tiêu xài. N điều khiển xe về hướng ngã tư Giếng Nước, khoảng 30 phút sau, L gọi điện thoại cho N nhiều cuộc nhưng N không nghe máy. Cuối cùng thì N cũng nghe máy và nói chờ để đi mua ma túy về khách sạn sử dụng thì L đồng ý. Sau đó, N gọi điện thoại cho tên T (không rõ lai lịch) để cầm xe thì Tèo cho số điện thoại của tên T (không rõ lai lịch). N liên lạc với T và hẹn đến cầu Bến Nọc thuộc xã TTT, huyện HM để giao xe. Tại đây, N gặp 01 thanh niên (không rõ lai lịch) đến lấy xe và đưa cho N số tiền 2.500.000 đồng. Sau khi có tiền, N không trở về khách sạn VT mà cùng với bạn tên T đến Quận Thủ Đức ở và sử dụng ma túy. N trả tiền xe hết 500.000 đồng, đưa cho Tuyết 500.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Thời gian này L gọi điện thoại nhiều lần cho nhưng N không nghe máy vì N cố tình lẩn trốn tránh gặp mặt L và bạn bè. Đến ngày 01/5/2020 N và Tuyết về Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị L phát hiện nên trình báo công an.

Vật chứng thu giữ: Số tiền 1.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1010 màu xanh nhạt số Imei: 359002095161348; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng số Imei: 013554003021160 gắn số sim 0904396434.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 97/KL-HĐĐGTS ngày 21/5/2020 kết luận 01 máy hiệu Yamaha Sirius biển số 59V3-226.48, trị giá 16.000.000 đồng (BL56-57). Qua xác minh xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 59V3-226.48 do Nguyễn Ngọc H là chồng của L đứng tên chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Ngọc H có đơn yêu cầu bị cáo N bồi thường số tiền 19.500.000 (mười chín triệu năm trăm ngàn) đồng.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS-HS ngày 28/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trầm Ngọc N về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Trầm Ngọc N phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, đề nghị xử

phạt bị cáo mức hình phạt từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020.

- Về vật chứng của vụ án:

+ Đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1010 màu xanh nhạt số Imei: 359002095161348 do bị cáo dùng để liên lạc với tên Tèo, Tú; trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng số Imei: 013554003021160 gắn số sim 0904396434.

+ Số tiền 1.500.000 đồng là tiền do bị cáo bán chiếc xe hiệu Yamaha Sirius biển số 59V3-226.48 nên đề nghị giao trả cho anh Nguyễn Ngọc H là chủ sở hữu xe để cân trừ vào số tiền anh Hiếu yêu cầu bị cáo bồi thường.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Trầm Ngọc N tại phiên tòa về việc bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc H số tiền 19.500.000 đồng.

- Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trầm Ngọc N đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện HM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện HM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ, có cơ sở xác định ngày 29/4/2020 Trầm Ngọc N lợi dụng lúc L dừng xe để vô cửa hàng Vinmart mua nước uống thì N hỏi mượn xe đi mua card điện thoại nhằm thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là chiếc xe hiệu Yamaha Sirius biển số 59V3-226.48 có giá trị là 16.000.000 (mười sáu triệu) đồng (theo kết luận định giá tài sản số 97/2020 ngày 21/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện HM). Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Trầm Ngọc N phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo Trầm Ngọc N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Bị cáo lợi dụng sự tin tưởng của bị hại cho bị cáo mượn xe rồi chiếm đoạt. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của xã hội nên cần có một hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Đối với các đối tượng tên Tèo, người mà N gọi điện thoại để cầm xe; Tú là người hẹn với N để mua xe nhưng chưa rõ lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau. Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích, tiếp tục phạm tội nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm”, được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chủ sở hữu xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 59V3-226.48 anh Nguyễn Ngọc H yêu cầu bị cáo N bồi thường số tiền 19.500.000 (mười chín triệu năm trăm ngàn) đồng (BL78). Tại phiên tòa, bị cáo Trâm Ngọc N đồng ý bồi thường cho anh Hiếu số tiền 19.500.000 (mười chín triệu năm trăm ngàn) đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Bị cáo đã giao nộp số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn) đồng (theo Lệnh thanh toán ngày 21/12/2020 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn – Chi nhánh HM). Số tiền này sẽ được căn trừ vào số tiền mà bị cáo phải bồi thường cho anh H là phù hợp. Do đó, bị cáo N còn phải bồi thường cho anh Hiếu số tiền 18.000.000 (mười tám triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

+ Số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn) đồng thu giữ của bị cáo, do bị cáo bán chiếc xe chiếm đoạt mà có được. Hội đồng xét xử quyết định giao trả cho anh Nguyễn Ngọc Hiếu để căn trừ số tiền mà bị cáo phải bồi thường cho anh Hiếu là phù hợp.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1010 màu xanh nhạt số Imei: 359002095161348 bị cáo dùng để liên lạc với tên Tèo, Tú trong việc bán xe nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng số Imei: 013554003021160 gắn số sim 0904396434 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện HM đang tạm giữ theo quyết định chuyển vật chứng số 22/QĐ-VKS-HS ngày 28/01/2021, biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/02/2021. Riêng số tiền

1.500.000 đồng theo Lệnh thanh toán ngày 21/12/2020 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn – Chi nhánh HM.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc N phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc N 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Ngọc N bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc Hiếu số tiền 18.000.000 (mười tám triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Xử lý vật chứng:

- Giao cho anh Nguyễn Ngọc H số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn) đồng;

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1010 màu xanh nhạt số Imei: 359002095161348;

- Trả lại cho bị cáo N 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng số Imei: 013554003021160 gắn số sim 0904396434.

Tất cả vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện HM đang tạm giữ theo quyết định chuyển vật chứng số 22/QĐ-VKS-HS ngày 28/01/2021, biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/02/2021. Riêng số tiền 1.500.000 đồng theo Lệnh thanh toán ngày 21/12/2020 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn – Chi nhánh HM.

5. Án phí: Bị cáo Trâm Ngọc N phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 900.000 (chín trăm ngàn) đồng án phí dân sự đối với nghĩa vụ bồi thường trong vụ án hình sự.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND huyện HM;
- Cơ quan điều tra Công an H.HM;
- Chi cục Thi hành án DS H.HM;
- Nhà tạm giữ Công an H.Hóc Môn;
- UBND P. TA, Q. NK, thành phố CT;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thương

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2021

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Khanh.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Vào hồi giờ phút, ngày tháng 3 năm 2021. Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Trầm Ngọc N phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh:

Bị cáo Trầm Ngọc N phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Kết quả biểu quyết: thành viên biểu quyết thống nhất.

2. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Kết quả biểu quyết: thành viên biểu quyết thống nhất.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Trầm Ngọc N

Kết quả biểu quyết: thành viên biểu quyết thống nhất.

4. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Buộc bị cáo Trầm Ngọc N bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc Hiếu số tiền 19.500.000 (mười chín triệu năm trăm ngàn) đồng trừ số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn) đồng (theo Lệnh thanh toán ngày 21/12/2020 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn – Chi nhánh Hóc Môn), bị cáo N còn phải bồi thường cho anh Hiếu số tiền 18.000.000 (mười tám triệu) đồng. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng khác vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết.

Kết quả biểu quyết:..... thành viên biểu quyết thống nhất.

Biên bản kết thúc lúc giờ phút cùng ngày./.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa**